

QUY ĐỊNH
về quản lý cán bộ, phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm,
giới thiệu cán bộ ứng cử

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị (khoá XII) về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy định số 41-QĐ/TW ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị (khoá XIII) về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ;
- Căn cứ Quy định số 04-QĐ/TU ngày 11/8/2021 của Thành ủy Hà Nội về quản lý cán bộ, phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy định số 07-QĐ/TU ngày 17/11/2021 của Thành ủy Hà Nội về luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên thuộc thành phố Hà Nội;
- Căn cứ Quyết định số 79-QĐ/QU, ngày 15/7/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ quận Ba Đình ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ quận, Ban Thường vụ Quận ủy, Thường trực Quận ủy Ba Đình khóa XXVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Quận ủy,
Quận ủy Ba Đình quy định về quản lý cán bộ, phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử như sau:

A- QUẢN LÝ CÁN BỘ, PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nội dung quản lý cán bộ

Trong Quy định này, quản lý cán bộ bao gồm các nội dung chính sau:

1. Tuyển chọn, bố trí, phân công, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, biệt phái cán bộ và phân cấp quản lý cán bộ.
2. Đánh giá cán bộ.
3. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.
4. Bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; miễn nhiệm, từ chức cán bộ.
5. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.
6. Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ.
7. Kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo về công

tác cán bộ và cán bộ.

Điều 2. Phạm vi, đối tượng

1. Phạm vi Quy định này bao gồm: quản lý cán bộ, phân cấp quản lý cán bộ và quy định về bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; thực hiện đối với các cơ quan, đơn vị thuộc quận và các cơ quan, đơn vị hiệp quản.

2. Đối tượng thực hiện bao gồm: Ban Chấp hành Đảng bộ quận, Ban Thường vụ Quận ủy, Thường trực Quận ủy, cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Quận ủy; tập thể lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ quận đến cơ sở; tập thể lãnh đạo các ban Đảng Quận ủy; tập thể lãnh đạo các phòng, ban, ngành trực thuộc UBND quận; Ban giám hiệu các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận.

3. Đối tượng: áp dụng đối với các chức danh cán bộ diện Quận ủy, Ban Thường vụ Quận ủy quản lý.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý cán bộ

1. Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ

1.1. Đảng đề ra chủ trương, chính sách, tiêu chuẩn, quy chế, quy định về công tác cán bộ và thông qua các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong các cơ quan nhà nước, Mặt trận, đoàn thể, các tổ chức kinh tế nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để lãnh đạo các ngành, các cấp tổ chức thực hiện các quyết định của Đảng về cán bộ và công tác cán bộ.

1.2. Đảng chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của hệ thống chính trị trên mọi lĩnh vực. Đảng trực tiếp quản lý đội ngũ cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các ngành, các cấp, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu và các tổ chức trong hệ thống chính trị.

1.3. Đảng phân công, phân cấp quản lý cán bộ cho các cấp ủy, tổ chức đảng; đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ của các cấp, các ngành.

1.4. Quận ủy, Ban Thường vụ Quận ủy cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách cán bộ của Trung ương Đảng, Nhà nước và Thành ủy phù hợp với điều kiện cụ thể của quận; thống nhất lãnh đạo và trực tiếp quản lý cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính trị của quận; quyết định phân công, phân cấp quản lý cán bộ cho các cơ quan, đơn vị thông qua các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Quận ủy; đồng thời, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện công tác cán bộ của các cơ quan, đơn vị thuộc quận.

2. Bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân, trước hết là người đứng đầu trong công tác quản lý cán bộ

2.1. Những vấn đề về đường lối, chủ trương, chính sách và công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác, khen thưởng, kỷ luật cán bộ phải do tập thể cấp ủy và tổ chức đảng có thẩm quyền thảo luận dân chủ, quyết định theo đa số. Trường hợp ý

kiến của người đứng đầu và ý kiến của tập thể cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác nhau thì phải báo cáo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2.2. Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm đề xuất và tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể về cán bộ và công tác cán bộ trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

2.3. Cá nhân, tập thể đề xuất, cơ quan tham mưu, cơ quan thẩm định, tập thể quyết định về cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về nội dung đề xuất, tham mưu, thẩm định, quyết định của mình.

2.4. Cán bộ, đảng viên phải nghiêm chỉnh chấp hành các nghị quyết, quyết định của cấp uỷ, tổ chức đảng; cấp uỷ cấp dưới phải chấp hành quyết định của cấp uỷ cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ.

Điều 4. Về quản lý và quyết định đối với cán bộ

1. Cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý và sử dụng cán bộ đang công tác, sinh hoạt trong tổ chức mình (kể cả các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận) theo các nội dung quy định tại Điều 1 trong phạm vi được phân cấp và phải chịu trách nhiệm trước cấp uỷ cấp trên về cán bộ thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình.

2. Quận uỷ, Ban Thường vụ Quận uỷ quản lý, trực tiếp quyết định một số khâu trong nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp quận và phường, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Quận uỷ quy định tại Điều 5, Điều 6 của Quy định này; đồng thời uỷ quyền cho Thường trực Quận uỷ, phân công, phân cấp cho các cấp uỷ, tổ chức đảng quản lý, trực tiếp quyết định một số khâu khác và các chức danh cán bộ khác.

3. Trong trường hợp một người đồng thời được giao đảm nhiệm nhiều chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp khác nhau thì giao cho cấp quản lý chức vụ cao nhất của người đó xem xét, quyết định.

4. Cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát, lấy phiếu tín nhiệm định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp uỷ các cấp; kịp thời đề xuất khen thưởng, xử lý đối với tập thể và cá nhân vi phạm. Việc khen thưởng, kỷ luật, đình chỉ chức vụ đối với cán bộ thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ, Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

Chương II PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ

Điều 5. Ban Chấp hành Đảng bộ quận

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Thành uỷ việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, Thành uỷ về cán bộ và công tác cán bộ tại Đảng bộ quận.

2. Thảo luận, biểu quyết về định hướng xây dựng Ban Chấp hành Đảng bộ quận nhiệm kỳ mới và phương án nhân sự đề báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy và trình Đại hội.

3. Biểu quyết giới thiệu trình Ban Thường vụ Thành ủy về nhân sự ứng cử các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Quận ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; nhân sự bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy.

4. Căn cứ quy định của Trung ương và Thành ủy, quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Quận ủy.

5. Bầu Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Quận ủy; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Quận ủy.

6. Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ của Đảng bộ quận.

Điều 6. Ban Thường vụ Quận ủy

1. Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy.

2. Trên cơ sở đề nghị của Thường trực Quận ủy, thảo luận và quyết định:

2.1. Tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác; giới thiệu ứng cử, chỉ định; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh:

- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận;

- Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy;

- Trưởng ban, Phó Trưởng ban Đảng và tương đương thuộc Quận ủy; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Quận ủy (*sau khi có ý kiến hiệp y bằng văn bản với các ban Đảng và Văn phòng Thành ủy đối với các chức danh Trưởng ban Đảng, Chánh Văn phòng và ủy viên Ủy ban Kiểm tra Quận ủy*);

- Trưởng ban, Phó Trưởng ban Hội đồng nhân dân quận;

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, ban và tương đương; cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân quận; Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận;

- Cấp trưởng, cấp phó Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quận; Cấp trưởng, cấp phó Ban đại diện Hội Người cao tuổi, Hội chữ thập đỏ quận (*sau khi có ý kiến hiệp y bằng văn bản với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị-xã hội thành phố Hà Nội*).

- Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường;

- Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Bí thư, Phó Bí thư chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ quận.

2.2. Quyết định phê duyệt quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận, các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường

vụ Quận ủy; trình Ban Thường vụ Thành ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận.

3. Chuẩn bị, trình Ban Chấp hành Đảng bộ quận về đề án, phương án nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ quận, Ủy ban Kiểm tra Quận ủy nhiệm kỳ mới.

4. Chuẩn bị đề Ban Chấp hành Đảng bộ quận xem xét, đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Quận ủy; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân quận; giới thiệu nhân sự bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy.

5. Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Quận ủy.

6. Xem xét kết quả bầu cử và quyết định chuẩn y danh sách Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó bí thư; Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra và các chức danh bầu bổ sung của tổ chức sơ sở đảng trực thuộc. Chỉ định cấp ủy, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc khi có sự thay đổi về tổ chức (thành lập mới, chia tách, hợp nhất, sáp nhập). Khi cần thiết, chỉ định đảng viên tham gia cấp ủy và giữ các chức vụ Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra cấp ủy các tổ chức đảng trực thuộc Quận ủy theo quy định của Điều lệ Đảng. Xem xét, quyết định giao phụ trách, điều hành các ban Đảng, Văn phòng Quận ủy, các cấp ủy trực thuộc Quận ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quận khi khuyết thiếu người đứng đầu.

7. Đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Thành ủy đang công tác tại quận.

8. Tham gia ý kiến với Đảng ủy Bộ Tư lệnh Thủ đô, Đảng ủy Công an Thành phố Hà Nội, các cơ quan có thẩm quyền ở Thành phố và Trung ương về đánh giá, quy hoạch, bố trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật đối với Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy Quân sự quận; cấp trưởng, cấp phó Công an quận; cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của ngành dọc cấp trên mà tổ chức đảng trực thuộc Quận ủy.

9. Cho ý kiến về phương hướng, đề án, cơ cấu nhân sự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân quận; quyết định cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý ứng cử Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố, Đại biểu Quốc hội và cán bộ giới thiệu ứng cử Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội quận.

10. Đánh giá, xếp loại cán bộ hằng năm và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, cho ý kiến đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định. Quyết định đánh giá, xếp loại hằng năm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý.

11. Ban Thường vụ Quận ủy xem xét trình Thành phố và cấp có thẩm quyền

xét tặng các hình thức khen cao đối với cá nhân, tập thể diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý.

12. Ủy quyền cho Thường trực Quận ủy xem xét, quyết định một số nội dung về công tác tổ chức, cán bộ nêu tại Điều 7 Quy định này.

13. Ngoài nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể quy định tại Quy định này, Ban Thường vụ Quận ủy thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác quy định tại các văn bản có liên quan của Đảng, Nhà nước, Thành ủy và Quận ủy.

Điều 7. Thường trực Quận ủy

1. Cho chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, kéo dài thời gian giữ chức vụ, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, nghỉ hưu các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý trước khi trình Ban Thường vụ Quận ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ quận cho ý kiến.

Chỉ đạo tổ chức tuyển chọn đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý để trình Ban Thường vụ Quận ủy quyết định theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Trong trường hợp Ban Thường vụ Quận ủy không tổ chức họp, nếu có nội dung cấp thiết cần xin ý kiến Ban Thường vụ Quận ủy (trừ việc biểu quyết về nhân sự), Thường trực Quận ủy chỉ đạo Ban Tổ chức Quận ủy xin ý kiến các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy bằng văn bản để đáp ứng yêu cầu công việc.

2. Thỏa thuận bổ nhiệm và hiệp y đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý của một số ngành, đơn vị và theo đề nghị của cơ quan có liên quan (ngoài các chức danh thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Quận ủy). Thực hiện nhận xét đánh giá hàng tháng theo thẩm quyền và đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị khi có yêu cầu.

3. Xem xét, thống nhất đề Chủ tịch UBND quận giao phụ trách, điều hành UBND các phường; các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND quận khi khuyết thiếu người đứng đầu.

4. Cho ý kiến trước khi báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy xem xét trình Thành phố và cấp có thẩm quyền xét tặng các hình thức khen cao đối với cá nhân, tập thể diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý.

5. Chỉ đạo cán bộ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Đảng và Nhà nước.

6. Quyết định thẩm tra, xác minh những cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý khi có vấn đề cần xem xét về chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (bằng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi, tài sản, thu nhập) để Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, kết luận theo quy định của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Thành ủy.

7. Quyết định việc thực hiện chế độ và chính sách tiền lương; việc đi học tập, công tác ở trong nước và nước ngoài đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý. Xem xét, phê duyệt việc đi nghỉ phép, thăm thân, du lịch ở nước ngoài theo quy định.

8. Chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe và chính sách cán bộ, tổ chức tang lễ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý theo quy định.

9. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc chất vấn, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định. Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và cá nhân cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý khi thấy cần thiết.

Những công việc được ủy quyền nêu trên, nếu có vấn đề phức tạp hoặc khi xét thấy cần thiết thì Thường trực Quận ủy xin ý kiến Ban Thường vụ Quận ủy trước khi quyết định.

Điều 8. Các cấp ủy đảng cơ sở trực thuộc Quận ủy

1. Ban Chấp hành Đảng bộ phường

1.1. Bầu ủy viên Ban Thường vụ, bầu Bí thư, Phó Bí thư đảng ủy, bầu ủy viên Ủy ban Kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; đề nghị kiện toàn, bổ sung cấp ủy viên, ủy viên Ủy ban Kiểm tra, các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý.

1.2. Quyết định việc phân công nhiệm vụ cho cấp ủy viên theo thẩm quyền.

1.3. Thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên theo thẩm quyền và quy định của Điều lệ Đảng.

1.4. Thực hiện quy trình, báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy về nhân sự giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư, ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khóa mới; nhân sự bổ sung ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường.

Lưu ý: Việc bổ sung Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự phường tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ phường; Trưởng Công an phường tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy phường giữa hai kỳ đại hội, thực hiện theo quy trình tại điểm 2.4, mục II Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này.

1.5. Đề nghị Ban Thường vụ Quận ủy bố trí, phân công công tác; nhận xét, đánh giá; quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, nghỉ chế độ và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý công tác tại phường.

1.6. Quyết định việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật đối với cấp trưởng, cấp phó Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường; Bí thư, Phó bí thư chi bộ trực thuộc theo thẩm quyền.

- Đối với cán bộ thuộc diện Đảng ủy phường quản lý gồm: cán bộ chuyên trách, không chuyên trách văn phòng Đảng ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường, trước khi bố trí hoặc thay đổi phải báo cáo và được sự thống nhất của cơ quan ngành dọc cấp quận và Ban Tổ chức Quận ủy.

- Tham gia ý kiến trong việc thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức danh Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các trường công lập thuộc quận trên địa bàn phường.

1.7. Tham gia ý kiến về một số nội dung quản lý cán bộ (đánh giá, quy hoạch, bố trí, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật) với Đảng ủy Công an quận về nhân sự Trưởng, Phó Trưởng Công an phường; với Đảng ủy Quân sự quận về nhân sự Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự phường.

1.8. Chỉ định cấp ủy lâm thời các chi bộ trực thuộc mới thành lập, khi cần

thiết chỉ định Bí thư các chi bộ trực thuộc.

1.9. Chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ trực thuộc.

1.10. Báo cáo Quận ủy khi có đảng viên thuộc Đảng bộ được giới thiệu ứng cử, tự ứng cử Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ khối doanh nghiệp, hành chính sự nghiệp, lực lượng vũ trang

2.1. Bầu ủy viên Ban Thường vụ (đối với Ban Chấp hành có từ 09 ủy viên trở lên), bầu Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, bầu ủy viên Ủy ban Kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; đề nghị kiện toàn, bổ sung cấp ủy viên, ủy viên Ủy ban Kiểm tra, các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý.

2.2. Quyết định việc bố trí, phân công nhiệm vụ đối với các cấp ủy viên.

2.3. Thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên theo thẩm quyền và quy định của Điều lệ Đảng.

2.4. Thực hiện quy trình và báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy nhân sự ứng cử các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư, ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy. Chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khóa mới; nhân sự bổ sung ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cơ sở.

2.5. Đề nghị Ban Thường vụ Quận ủy bố trí, phân công công tác; nhận xét, đánh giá; quy hoạch, chuẩn y, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ; khen thưởng và thực hiện chính sách đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý đang công tác tại đơn vị.

2.6. Chỉ định cấp ủy lâm thời các chi bộ trực thuộc mới thành lập, khi cần thiết chỉ định Bí thư các chi bộ trực thuộc.

2.7. Chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ trực thuộc.

2.8. Đề xuất và thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong đơn vị theo thẩm quyền.

2.9. Nhận xét, đánh giá và việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của cấp ủy; thực hiện chủ trương kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy, xây dựng quy chế làm việc của đơn vị.

3. Chi bộ cơ sở trực thuộc Quận ủy

3.1. Bầu cấp ủy chi bộ (đối với chi bộ có 09 đảng viên chính thức trở lên), bầu Bí thư, Phó Bí thư chi bộ; đề nghị kiện toàn, bổ sung cấp ủy viên, các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý.

3.2. Quyết định việc phân công nhiệm vụ, khen thưởng đối với cấp ủy viên, đảng viên trong chi bộ; phân công cấp ủy viên hoặc đảng viên làm công tác kiểm tra.

3.3. Thi hành kỷ luật, đề nghị thi hành kỷ luật đối với đảng viên theo thẩm quyền và quy định của Điều lệ Đảng.

3.4. Thực hiện quy trình và báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy nhân sự ứng cử các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư chi bộ. Chuẩn bị nhân sự cấp ủy, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ khóa mới; nhân sự bổ sung cấp ủy chi bộ.

3.5. Đề nghị Ban Thường vụ Quận ủy bố trí, phân công công tác; nhận xét,

đánh giá; quy hoạch, chuẩn y, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ; khen thưởng và thực hiện chính sách đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý đang công tác tại đơn vị.

3.6. Đề xuất và thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong đơn vị theo thẩm quyền.

3.7. Nhận xét, đánh giá và việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của cấp ủy; thực hiện chủ trương kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy, xây dựng quy chế làm việc của đơn vị.

Điều 9. Phân cấp quản lý đối với cán bộ đã thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu

1. Nội dung quản lý

Cán bộ khi còn đang công tác thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý thì khi thôi giữ chức vụ để chờ giải quyết chế độ hoặc nghỉ hưu vẫn phải được Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, cho ý kiến về những vấn đề sau (trừ trường hợp thôi giữ chức vụ và được điều động, chuyển đổi vị trí công tác khác không thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý):

- Tham gia ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; tham gia làm thành viên lãnh đạo (Chủ tịch, Phó chủ tịch) của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội; đứng ra lập hội và làm người đứng đầu các hội.

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

- Đi nước ngoài có sử dụng ngân sách nhà nước, tiếp khách quốc tế, trả lời phỏng vấn nước ngoài, nhận huân chương, huy chương, danh hiệu, giải thưởng của nước ngoài và các tổ chức quốc tế trao tặng.

- Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

2. Phân cấp quản lý

2.1. Ban Thường vụ Quận ủy cho ý kiến đối với các đồng chí nguyên giữ các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý đã thôi chức vụ hoặc nghỉ hưu trên địa bàn quận (các đồng chí nguyên là Bí thư Quận ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Thành ủy viên)

2.2. Ban Thường vụ Quận ủy ủy quyền:

- Thường trực Quận ủy cho ý kiến đối với các đồng chí là Phó Bí thư Quận ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

- Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở, Bí thư, Phó bí thư Đảng ủy (nơi không có Ban Thường vụ), Ban Thường vụ các tổ chức chính trị xã hội, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cho ý kiến đối với các đồng chí nguyên giữ các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý khác trước khi thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu công tác tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

Chương III

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ

Điều 10. Trách nhiệm và quyền hạn của các cơ quan trong công tác cán bộ

1. Thường trực Hội đồng nhân dân quận

1.1. Có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

1.2. Tham gia ý kiến, đề xuất với Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định việc đánh giá, bố trí, giới thiệu ứng cử; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý trong phạm vi phụ trách, bao gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban Hội đồng nhân dân quận.

1.3. Đề xuất với Ban Thường vụ Quận ủy về phương án, đề án, cơ cấu nhân sự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân quận khóa tiếp theo để chuẩn bị cho cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân quận.

1.4. Khi cần thiết, triệu tập đại biểu Hội đồng nhân dân quận là đảng viên để quán triệt tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy, Ban Thường vụ Quận ủy về một hoặc một số chủ trương, lĩnh vực quan trọng của Đảng đối với Hội đồng nhân dân thông qua việc phát huy quyền của đại biểu Hội đồng nhân dân mà đảng viên gương mẫu thực hiện và lãnh đạo.

2. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận (Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận)

2.1. Có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, Thành ủy, Quận ủy về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2.2. Tham gia ý kiến, đề xuất với Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định việc đánh giá, bố trí, giới thiệu ứng cử; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý trong phạm vi phụ trách, bao gồm: Trưởng phòng, Phó trưởng phòng, ngành và tương đương; cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp thuộc quận; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non thuộc quận.

2.3. Quyết định tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ theo quy định của Pháp luật.

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội quận

3.1. Lãnh đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra thực hiện các quyết định của

cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

3.2. Lãnh đạo xây dựng và thực hiện tuyển chọn, bố trí, phân công công tác; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, miễn nhiệm, từ chức; khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ được phân cấp quản lý. Chịu trách nhiệm trước Quận uỷ, Ban Thường vụ Quận uỷ về công tác cán bộ của đơn vị mình.

3.3. Đề xuất với Ban Thường vụ Quận uỷ xem xét, quyết định việc đánh giá, bố trí, giới thiệu ứng cử; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, miễn nhiệm, từ chức, thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ của tổ chức mình thuộc quyền quyết định của Ban Thường vụ Quận uỷ.

3.4. Tham gia ý kiến với các cấp ủy đảng cơ sở có liên quan trong việc bố trí, điều động, giới thiệu ứng cử, khen thưởng, kỷ luật cán bộ chủ chốt của đoàn thể công tác tại cơ sở.

4. Lãnh đạo các phòng, ban, ngành và các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận

4.1. Đề xuất về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và phân công công tác, khen thưởng, thực hiện chính sách đối với cán bộ đang công tác tại đơn vị.

4.2. Đề xuất, giới thiệu với Ủy ban nhân dân quận để báo cáo Ban Thường vụ Quận uỷ xem xét việc nhận xét, đánh giá, điều động, chuyển đổi vị trí công tác, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Quận uỷ quản lý đang công tác tại đơn vị.

4.3. Xây dựng, bồi dưỡng cán bộ dự nguồn cho các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý của phòng, ngành và của trường, kể cả cán bộ dự nguồn các chức danh do Ban Thường vụ Quận uỷ quản lý đang công tác tại đơn vị.

4.4. Thực hiện nghiêm túc quyết định của cấp trên về công tác cán bộ.

Điều 11. Trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan tham mưu, giúp việc Quận uỷ trong công tác cán bộ

1. Ban Tổ chức Quận uỷ

1.1. Là cơ quan tham mưu, giúp việc Quận uỷ mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Quận uỷ, Thường trực Quận uỷ về công tác tổ chức xây dựng đảng; hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định, kết luận của Trung ương, Thành uỷ, Quận uỷ, Ban Thường vụ Quận uỷ về cán bộ và công tác cán bộ.

1.2. Tổng hợp, theo dõi đội ngũ cán bộ chủ chốt diện Ban Thường vụ Quận uỷ quản lý. Phối hợp với các cấp ủy đảng, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quận tham mưu giúp Ban Thường vụ Quận uỷ, Thường trực Quận uỷ quản lý các nội dung về công tác cán bộ.

1.3. Báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Quận uỷ, Thường trực Quận uỷ các vấn đề về cán bộ và công tác cán bộ.

1.4. Tham mưu việc thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh

giá, bố trí, sử dụng cán bộ theo quy định của Trung ương, Thành uỷ và theo phân cấp.

1.5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Quận uỷ và các cơ quan có liên quan thẩm định nhân sự thuộc quyền quyết định của Ban Thường vụ Quận uỷ, Thường trực Quận uỷ; đồng thời, tùy theo chức danh cán bộ để gửi văn bản xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận; tổng hợp, đề xuất và trình Ban Thường vụ Quận uỷ, Thường trực Quận uỷ xem xét, quyết định.

1.6. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Quận uỷ và các cơ quan liên quan định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ và quản lý cán bộ đối với các cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị quận.

1.7. Tham mưu giải quyết một số chế độ, chính sách cụ thể đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Quận uỷ quản lý đương nhiệm, cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa, cán bộ diện Ban Thường vụ Thành uỷ quản lý đã nghỉ công tác hiện đang cư trú trên địa bàn quận theo quy định.

1.8. Hướng dẫn, kiểm tra công tác xây dựng và quản lý hồ sơ cán bộ; trực tiếp quản lý hồ sơ, lý lịch cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận uỷ quản lý. Tham mưu hướng dẫn, quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ diện Ban Thường vụ Quận uỷ quản lý; trực tiếp quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên trong toàn Đảng bộ quận.

1.9. Theo dõi quản lý biên chế khối Đảng, Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội quận. Đề xuất với Thường trực Quận uỷ tuyển dụng và tiếp nhận, điều động cán bộ, công chức, viên chức trong nội bộ khối Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội quận hoặc từ nơi khác về. Tổng hợp trình Thường trực Quận uỷ xem xét, báo cáo Ban Tổ chức Thành uỷ nâng lương, điều chỉnh lương, xếp lương chức vụ, công nhận hết tập sự cho cán bộ, công chức, viên chức khối Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo phân cấp.

- Phối hợp tham mưu giúp Ban Thường vụ Quận uỷ theo dõi số lượng biên chế khối cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp thuộc quận.

1.10. Trong trường hợp cần thiết hoặc đơn vị có nhu cầu về công tác cán bộ nhưng lãnh đạo cơ quan, đơn vị không chủ động đề xuất hoặc chậm đề xuất kiện toàn nhân sự, gây ảnh hưởng tới chất lượng công việc thì Ban Tổ chức Quận uỷ có trách nhiệm nắm bắt tình hình, rà soát đội ngũ cán bộ, báo cáo Ban Thường vụ Quận uỷ, Thường trực Quận uỷ xem xét, xử lý.

1.11. Tổng hợp, theo dõi kết quả đánh giá hằng năm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Quận uỷ quản lý báo cáo Ban Thường vụ Quận uỷ đánh giá, xếp loại theo phân cấp.

1.12. Thực hiện các công việc khác khi được Ban Thường vụ Quận uỷ, Thường trực Quận uỷ giao.

2. Ủy ban Kiểm tra, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận, Văn phòng Quận uỷ

2.1. Kiến nghị, đề xuất với Thường trực Quận uỷ, Ban Thường vụ Quận uỷ

xem xét, quyết định về quy hoạch, bố trí, sử dụng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý thuộc lĩnh vực công tác liên quan; kiểm tra, giám sát, kiến nghị Ban Thường vụ Quận ủy, Thường trực Quận ủy xem xét những quyết định không đúng quan điểm, đường lối, chính sách, quy định đối với cán bộ và công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của các cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới.

2.2. Phối hợp với Ban Tổ chức Quận ủy thẩm định nhân sự quy hoạch, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Quận ủy theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

2.3. Ủy ban Kiểm tra Quận ủy tham mưu giúp Quận ủy, Ban Thường vụ Quận ủy thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật trong Đảng thuộc thẩm quyền của Quận ủy, Ban Thường vụ Quận ủy và trực tiếp thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát, kỷ luật cán bộ theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ Đảng, Quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng, về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

Điều 12. Trách nhiệm, mối quan hệ của các cơ quan trong công tác cán bộ

1. Khi có nhu cầu thay đổi cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý thuộc khối cơ quan quản lý Nhà nước của quận, Ban Tổ chức Quận ủy phối hợp với Phòng Nội vụ nghiên cứu, đề xuất, làm các thủ tục cần thiết để thẩm định trước khi Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận xem xét, đề nghị Ban Thường vụ Quận ủy quyết định.

2. Căn cứ nghị quyết của Ban Thường vụ Quận ủy về công tác cán bộ, Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội quận lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc bầu cử hoặc bổ nhiệm cán bộ vào các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của tổ chức.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và mỗi cán bộ, đảng viên có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quyết định của Ban Thường vụ Quận ủy về cán bộ và công tác cán bộ. Không tập thể hoặc cá nhân nào được thay đổi hoặc thực hiện không đúng quyết định của Ban Thường vụ Quận ủy. Trường hợp đặc biệt cần thay đổi, phải được Ban Tổ chức Quận ủy thẩm định, báo cáo và được Ban Thường vụ Quận ủy đồng ý.

4. Mối quan hệ với các sở, ban, ngành của Thành phố

Khi thay đổi, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cơ quan hiệp quản cấp quận do sở, ban, ngành Thành phố quản lý, Ban Thường vụ Quận ủy tham gia ý kiến với đảng đoàn, ban cán sự đảng hoặc lãnh đạo các sở, ban, ngành Thành phố trước khi quyết định. Trường hợp có ý kiến khác nhau, ban cán sự đảng, lãnh đạo

sở, ban, ngành Thành phố quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

B- BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI VÀ GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ; ĐIỀU ĐỘNG, LUÂN CHUYỂN, BIỆT PHÁI VÀ CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC ĐỐI VỚI CÁN BỘ

Chương IV BỔ NHIỆM VÀ GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

Điều 13. Nguyên tắc bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử

1. Cấp uỷ, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan có thẩm quyền tiến hành xem xét, quyết định một cách dân chủ trên cơ sở phát huy đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của từng thành viên, nhất là của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; phải căn cứ vào phẩm chất, đạo đức, năng lực, sở trường của cán bộ và tiêu chuẩn chức danh.

3. Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Điều 14. Trách nhiệm và thẩm quyền bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

Trong phạm vi thẩm quyền theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Quận uỷ:

1. Người đứng đầu, các thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự và nhận xét, đánh giá cán bộ được đề xuất. Nếu người được giới thiệu là cán bộ, công chức, viên chức (*gọi chung là cán bộ*) công tác trong cơ quan, đơn vị (*nguồn nhân sự tại chỗ*) thì phải được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm. Đối với nhân sự từ nơi khác thì phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Trường hợp đặc biệt: vì yêu cầu đột xuất và thực sự cần thiết, đối với cán bộ chưa kịp bổ sung vào quy hoạch, chưa được quy hoạch vào chức danh tương đương nhưng có đủ điều kiện, tiêu chuẩn; thực sự xuất sắc, có năng lực thực tiễn và phẩm chất đạo đức tốt; có tín nhiệm cao trong Đảng, trong dân, trong tập thể cán bộ, công chức, viên chức; có đủ sức khoẻ để hoàn thành tốt nhiệm vụ, không vi phạm quy định về tiêu chuẩn chính trị thì cũng có thể bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử (tuy không có trong quy hoạch) vào chức danh bổ nhiệm, ứng cử.

- Thẩm quyền xem xét, quyết định: Căn cứ quy định về quản lý cán bộ, phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, tập thể lãnh đạo cấp uỷ, cơ quan, đơn vị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ cấp mình quản lý mà chưa đáp ứng được điều kiện về quy hoạch phải báo cáo và được sự đồng ý của Ban Thường vụ Quận uỷ.

Ban Thường vụ Quận uỷ trước khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ cấp mình quản lý mà chưa đáp ứng được điều kiện về quy hoạch phải báo cáo, xin ý kiến và được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền ở Thành phố. Ban Thường vụ Quận uỷ giao Ban Tổ chức Quận uỷ (đối với cán bộ công tác trong khối

cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội), Phòng Nội vụ (đối với cán bộ công tác trong khối cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc quận) thẩm định, chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Quận ủy về ý kiến của mình đối với việc bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử thuộc diện này.

2. Tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận, nhận xét, đánh giá cán bộ, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Cá nhân, tập thể đề xuất bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, cơ quan thẩm định, tập thể quyết định về cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề nghị, thẩm định, quyết định của mình. Cụ thể:

- Cá nhân, tập thể đề xuất: Chịu trách nhiệm chính trước cấp có thẩm quyền về nhận xét, đánh giá, kết luận tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác, ưu, khuyết điểm; kê khai tài sản, thu nhập và ý kiến đề xuất quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, bố trí và sử dụng cán bộ.

- Ban Tổ chức Quận ủy và các cơ quan liên quan: Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, đề xuất nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

- Tập thể quyết định bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử: Chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình về công tác cán bộ; lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật.

4. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cấp ủy, tập thể lãnh đạo có ý kiến khác nhau thì cần báo cáo đầy đủ lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp cấp ủy, tập thể lãnh đạo giới thiệu 2 người có số phiếu ngang nhau thì chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu để quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

Điều 15. Thời hạn và điều kiện bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

1. Thời hạn giữ chức vụ

1.1. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 5 năm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trưởng, cấp phó ở cơ quan, đơn vị trong bộ máy tổ chức Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập.

1.2. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ dưới 5 năm áp dụng đối với một số chức vụ đặc thù theo quy định riêng.

1.3. Thời hạn giữ chức vụ bầu cử căn cứ vào nhiệm kỳ của tổ chức đó.

1.4. Thời hạn giữ chức vụ không quá hai nhiệm kỳ liên tục (từ 08 năm trở lên) ở cùng một địa phương, cơ quan, đơn vị được áp dụng đối với một số chức danh theo quy định của Đảng, pháp luật chuyên ngành và cơ quan có thẩm quyền.

2. Điều kiện bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

2.1. Bảo đảm tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Đảng và cơ quan có thẩm quyền; không vi phạm quy định về những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

2.2. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, phiếu kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng và được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh. Không xem xét quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử khi chưa có kết luận về tiêu chuẩn chính trị.

2.3. Tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

Tuổi bổ nhiệm là tuổi đời của cán bộ tính đến thời điểm mà cán bộ được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (cấp trưởng hoặc cấp phó) các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, các đơn vị sự nghiệp công lập.

Cán bộ các cơ quan trong hệ thống chính trị được đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào vị trí lãnh đạo, quản lý lần đầu phải đủ tuổi để công tác trọn một nhiệm kỳ. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Trường hợp cán bộ đã giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý nay do nhu cầu công tác mà được giao giữ chức vụ mới tương đương thì không tính tuổi bổ nhiệm lần đầu như quy định nêu trên.

2.4. Có đủ sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2.5. Cán bộ bị kỷ luật từ khiển trách trở lên thì không được quy hoạch, bổ nhiệm vào chức vụ cao hơn trong thời hạn 1 năm (12 tháng) kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực. Đảng viên bị kỷ luật cách chức, trong vòng 1 năm kể từ ngày có quyết định, không được bầu vào cấp uỷ, không được chỉ định, bổ nhiệm vào chức vụ tương đương và cao hơn.

Cán bộ đang trong thời gian xem xét kỷ luật thì chưa đưa vào quy hoạch, chưa xem xét bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn.

Điều 16. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử

1. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử phải thực hiện theo đúng Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các quy định của Trung ương, Thành uỷ và quy định nêu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này.

Thực hiện việc công khai tài sản, thu nhập của nhân sự dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định.

2. Khi cần thiết, Thường trực Quận uỷ gặp, trao đổi ý kiến hoặc uỷ quyền cho Uỷ viên Ban Thường vụ Quận uỷ, Ban Tổ chức Quận uỷ và Phòng Nội vụ gặp, trao đổi ý kiến với nhân sự trước khi quyết định.

Chương V BỔ NHIỆM LẠI

Điều 17. Yêu cầu đối với việc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Khi cán bộ hết thời hạn giữ chức vụ theo quy định, phải xem xét có hay không bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử. Ban Tổ chức Quận uỷ và Phòng Nội vụ có trách nhiệm báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử.

Trường hợp cán bộ hết thời hạn bổ nhiệm mà thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ không báo cáo, đề xuất bổ nhiệm lại thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị đó phải chịu trách nhiệm.

Những cán bộ sau khi được bổ nhiệm vì những lý do cụ thể như: sức khoẻ không bảo đảm, uy tín giảm sút, không phù hợp với điều kiện làm việc, sinh hoạt; không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước thì các

cơ quan tham mưu đề xuất và cấp có thẩm quyền xem xét, thay thế kịp thời, không chờ hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm.

2. Việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử được tiến hành từng bước, phù hợp quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và yêu cầu của từng lĩnh vực, phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, bảo đảm ổn định và hiệu quả thiết thực.

Điều 18. Điều kiện xem xét bổ nhiệm lại

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ và vẫn đủ các tiêu chuẩn theo quy định, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới.

2. Cơ quan, đơn vị có yêu cầu.

3. Đủ sức khoẻ để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ cũ.

Điều 19. Thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại

1. Cấp nào ra quyết định bổ nhiệm cán bộ thì cấp đó thực hiện việc bổ nhiệm lại.

2. Những trường hợp xét thấy không đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Ban Tổ chức Quận uỷ, Phòng Nội vụ và các cơ quan liên quan kịp thời phát hiện và đề xuất với Ban Thường vụ Quận uỷ các trường hợp cần thay thế, miễn nhiệm và các trường hợp không nên bổ nhiệm lại.

3. Việc bổ nhiệm lại đối với cán bộ tính đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định không còn đủ thời gian công tác 5 năm, thực hiện như sau:

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn từ 2 năm công tác (24 tháng) trở lên, thì phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại theo quy định.

- Trường hợp còn dưới 2 năm công tác (24 tháng) thì người đứng đầu cấp uỷ (đối với đảng uỷ) hoặc chi bộ và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận, xem xét, nếu cán bộ còn sức khoẻ, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thì thống nhất biểu quyết (bằng phiếu kín), lập tờ trình báo cáo Ban Thường vụ Quận uỷ xem xét, quyết định kéo dài thời hạn giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định mà không phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

4. Cán bộ không được bổ nhiệm lại được xem xét bố trí công tác khác.

5. Không xem xét bổ nhiệm lại hoặc kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thời gian giữ chức vụ có từ 02 năm trở lên được đánh giá, xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

Chưa thực hiện quy trình bổ nhiệm lại hoặc kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời hạn xử lý kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử; đang bị kiểm tra dấu hiệu vi phạm; đang trong thời gian được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cử đi học tập, công tác ở nước ngoài từ 03 tháng trở lên; đang trong thời gian điều trị nội trú từ 03 tháng trở lên tại các cơ sở y tế hoặc đang trong thời gian nghỉ chế độ thai sản. Kết thúc thời hạn trên, cấp có thẩm quyền xem xét, thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đối với cán bộ, công chức, viên chức; trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm lại thì bố trí công tác khác.

Trường hợp chưa thực hiện quy trình bổ nhiệm lại hoặc kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phải có văn bản thông

báo cáo cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức biết.

Điều 20. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm lại

Chậm nhất là 90 ngày trước ngày cán bộ hết thời hạn bổ nhiệm, người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ phải xem xét, báo cáo và chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về việc xin chủ trương bổ nhiệm lại hoặc kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi về hưu đối với cán bộ.

Sau khi cấp có thẩm quyền nhất trí chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ, chậm nhất trong thời gian 10 ngày làm việc, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ tổ chức thực hiện quy trình bổ nhiệm lại cán bộ với các công việc sau:

1. Yêu cầu cán bộ làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ.

2. Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt trong cơ quan, đơn vị (bằng phiếu kín) đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm lại (đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý, thành phần hội nghị như nêu tại bước 4, mục II Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này).

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ nhận xét, đánh giá và đề xuất có bổ nhiệm lại hay không.

Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cấp uỷ (đối với đảng uỷ) hoặc chi bộ thảo luận, xem xét, bỏ phiếu kín và đề nghị Ban Thường vụ Quận uỷ quyết định.

Cán bộ được trên 50% số người được triệu tập ở các hội nghị đồng ý thì trình Ban Thường vụ Quận uỷ xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo Ban Thường vụ Quận uỷ xem xét, quyết định.

4. Quyết định bổ nhiệm lại hoặc quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phải được ban hành trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm ít nhất 01 ngày làm việc. Khi hết thời hạn bổ nhiệm mà chưa có quyết định bổ nhiệm lại hoặc kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý của cấp có thẩm quyền thì không được thực hiện chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền của chức vụ lãnh đạo, quản lý hiện giữ. Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền của chức vụ lãnh đạo, quản lý đó do cấp có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, quyết định.

Chương VI

QUY ĐỊNH VỀ BỔ SUNG CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN QUẬN, PHƯỜNG VÀ CẤP ỦY TỔ CHỨC ĐẢNG TRỰC THUỘC QUẬN ỦY

Điều 21. Bổ sung cấp uỷ, các chức danh lãnh đạo đảng, chính quyền quận

1. Khi cần bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận còn thiếu so với số lượng mà đại hội quyết định hoặc trong khung số lượng do Trung ương và Thành ủy quy định, Quận ủy chủ động làm quy trình giới thiệu nhân sự theo Quy định số 04-QĐ/TU ngày 11/8/2021 của Thành ủy Hà Nội và báo cáo Ban Thường

vụ Thành ủy xem xét, chỉ định.

Những đồng chí đã được đại hội giới thiệu vào danh sách bầu cử cấp ủy, nhưng kết quả đạt không quá 50% số phiếu bầu thì việc xem xét bổ sung vào cấp ủy cần đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và chỉ thực hiện sau đại hội ít nhất 12 tháng.

Quy trình giới thiệu nhân sự và hồ sơ nhân sự đề nghị chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận thực hiện theo quy định nêu tại mục II, Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này.

2. Đối với kiện toàn bổ sung các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thì Ban Thường vụ Quận ủy phải báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xin chủ trương và dự kiến nguồn nhân sự trước khi thực hiện quy trình nhân sự.

Về trình tự, thủ tục bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý: thực hiện theo quy định nêu tại mục II Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này.

3. Việc bổ sung cán bộ Quân đội, Công an tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ quận, Ban Thường vụ Quận ủy giữa hai kỳ đại hội, thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị về tổ chức Đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam, Công an nhân dân Việt Nam.

Điều 22. Bổ sung cấp ủy, các chức danh lãnh đạo đảng, UBND phường và cấp ủy tổ chức đảng trực thuộc Quận ủy

1. Khi cần bổ sung cấp ủy viên còn thiếu so với số lượng mà đại hội quyết định hoặc trong khung số lượng do Trung ương, Thành ủy và Quận ủy quy định, các cấp ủy báo cáo Thường trực Quận ủy trước khi thực hiện quy trình. Trường hợp tăng số lượng cấp ủy viên quá quy định thì phải xin chủ trương của Ban Thường vụ Quận ủy trước khi thực hiện quy trình nhân sự.

Lưu ý: Đối với những trường hợp đã được đại hội giới thiệu vào danh sách bầu cử cấp ủy, nhưng kết quả không đạt quá 50% số phiếu thì việc xem xét bổ sung vào cấp ủy cần đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và chỉ thực hiện sau đại hội ít nhất 12 tháng.

Quy trình giới thiệu nhân sự và hồ sơ nhân sự đề nghị chỉ định bổ sung cấp ủy viên thực hiện như trường hợp bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý từ nguồn nhân sự tại chỗ nêu tại điểm 2.1, mục II Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này.

2. Khi kiện toàn bổ sung các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, ủy viên Ban Thường vụ, cấp ủy cơ sở trực thuộc Quận ủy phải xây dựng đề án, báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy (bằng văn bản) xin chủ trương và dự kiến nguồn nhân sự trước khi thực hiện quy trình nhân sự (đối với Bí thư cấp ủy giao Ban Tổ chức Quận ủy xây dựng Đề án).

3. Đối với việc kiện toàn bổ nhiệm các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường: Đảng ủy phường xây dựng đề án, báo cáo Ban Thường

vụ Quận ủy (bằng văn bản) xin chủ trương và dự kiến nguồn nhân sự trước khi thực hiện quy trình nhân sự.

Chương VII

ĐIỀU ĐỘNG, LUÂN CHUYỂN, BIỆT PHÁI VÀ CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC ĐỐI VỚI CÁN BỘ

Điều 23. Mục đích, yêu cầu, nguyên tắc của việc điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ

1. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng, Thành ủy và pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ trong từng giai đoạn, gắn với thực hiện chính quyền đô thị.

2. Tiếp tục đổi mới công tác cán bộ, thực hiện chủ trương đào tạo, bồi dưỡng toàn diện và sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ; tạo điều kiện cho cán bộ trẻ, có triển vọng, cán bộ trong quy hoạch được rèn luyện thực tiễn; tạo nguồn cán bộ lâu dài, tạo nguồn 3 độ tuổi, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở các ngành, các cấp, cơ quan, đơn vị trong quận.

3. Từng bước bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ hợp lý; tăng cường cán bộ cho cơ sở, những nơi có nhu cầu cấp bách, khó khăn. Kết hợp chặt chẽ luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác với bố trí cán bộ không giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.

4. Công tác luân chuyển, điều động, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ phải đúng quy định của Trung ương và Thành ủy; đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tuân thủ đúng quy trình, quy định; giải quyết tốt quan hệ giữa luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ với tình thực tiễn, cân đối, hài hòa, vừa bồi dưỡng, rèn luyện, chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận vừa giữ được ổn định và hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của các phường, cơ quan, đơn vị.

5. Việc điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ phải đảm bảo đồng bộ, liên thông trong hệ thống chính trị của quận; gắn kết chặt chẽ với công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; động viên, khuyến khích sự gương mẫu, tự nguyện, tự giác của cán bộ. Cán bộ luân chuyển, phải là cán bộ trẻ, cán bộ trong quy hoạch, có triển vọng phát triển, có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và năng lực công tác tốt. Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với các chức danh cán bộ theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng và Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

Điều 24. Đối tượng, phạm vi và thẩm quyền quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ

1. Phạm vi

a) Luân chuyển, điều động, biệt phái giữa các phường; giữa các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở quận.

b) Chuyển đổi vị trí công tác đối với các chức danh phải định kỳ chuyển đổi;

chuyển đổi địa bàn phường, lĩnh vực công tác đối với cán bộ giữ chức vụ cấp phó có thời gian 05 năm liên tiếp phụ trách tại một địa bàn, lĩnh vực công tác.

2. Đối tượng,

2.1. Đối tượng luân chuyển

- Luân chuyển dọc: luân chuyển cán bộ trẻ, cán bộ trong quy hoạch, có triển vọng phát triển, có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và năng lực công tác tốt từ các phường, các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non thuộc quận lên các phòng, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc quận và ngược lại.

- Luân chuyển ngang: luân chuyển cán bộ trẻ, cán bộ trong quy hoạch, có triển vọng phát triển, có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống và năng lực công tác tốt giữa các phường, phòng, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các trường công lập thuộc quận.

2.2. Đối tượng điều động

- Cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, Ban Thường vụ Quận ủy xem xét điều động, phân công, bố trí cán bộ khi có thiếu khuyết theo yêu cầu công tác của các phường, cơ quan, đơn vị.

- Cán bộ giữ chức vụ cấp trưởng quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp (08 năm trở lên) ở một phường, cơ quan, đơn vị được điều động, bố trí, phân công công tác đến các phường, cơ quan, đơn vị khác thuộc quận.

- Cán bộ đã đi luân chuyển đủ 03 năm (36 tháng) trở lên.

- Cán bộ được quy hoạch chức danh lãnh đạo quản lý cao hơn nhưng quá trình công tác chưa kinh qua lãnh đạo, quản lý ở cơ sở hoặc giữ chức vụ mà chức danh quy hoạch yêu cầu phải đáp ứng.

- Cán bộ có trình độ chuyên môn không phù hợp với công việc đang được phân công trong những năm gần đây chưa thực sự phát huy được năng lực sở trường công tác.

- Cán bộ có một trong các biểu hiện sau: Thiếu tập trung, quyết liệt trong thực hiện chức trách nhiệm được giao, lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ; tín nhiệm thấp, dễ hòa vi quý, bè cánh gây mất đoàn kết nội bộ hoặc có sai phạm nhưng chưa đến mức bị kỷ luật; dư luận cán bộ, đảng viên và đơn thư phản ánh tiêu cực ở cơ sở.

2.3. Đối tượng chuyển đổi vị trí công tác

- Cán bộ thuộc danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng và Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

- Cán bộ giữ chức vụ cấp phó có thời gian 05 năm liên tiếp phụ trách tại một địa phương, lĩnh vực công tác (phân công trong nội bộ từng địa phương, cơ quan, đơn vị).

3. Tiêu chuẩn, điều kiện

Ngoài các tiêu chuẩn chung đối với cán bộ, công chức, viên chức, việc thực hiện luân chuyển, điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý được căn cứ các quy định

của Trung ương, Thành ủy về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý và điều kiện cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, khả năng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác của cán bộ để bố trí, sắp xếp, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác cho phù hợp với tình hình thực tiễn, năng lực, sở trường của cán bộ và phù hợp với vị trí việc làm, trong đó:

- Ưu tiên bố trí, sắp xếp, điều động cán bộ phù hợp với chuyên môn được đào tạo và lĩnh vực công việc đang đảm nhiệm.

- Đối với cán bộ luân chuyển cần bố trí công việc phù hợp để có điều kiện tích lũy kinh nghiệm thực tiễn, năng lực điều hành nhằm đáp ứng yêu cầu bố trí công tác sau luân chuyển.

- Cán bộ có khả năng phát triển, có thể luân chuyển từ lĩnh vực này sang lĩnh vực khác để đào tạo, bồi dưỡng toàn diện phục vụ cho quy hoạch cán bộ chủ chốt của quận và nguồn cán bộ cho Thành phố.

- Cán bộ được xem xét luân chuyển, điều động cần phải có sức khỏe đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác.

4. Thẩm quyền, trách nhiệm

Thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ tại Phần A của Quy định này.

Khi cần thiết, Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ từ nơi khác về đảm nhận các chức vụ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý tại các phường, cơ quan, đơn vị.

Thường trực HĐND, UBND quận đề xuất chủ trương (đối với khối cơ quan quản lý nhà nước), Ban Tổ chức Quận ủy tổng hợp trình Thường trực xem xét. Sau khi được Thường trực Quận ủy đồng ý chủ trương Ban Tổ chức Quận ủy phối hợp với Phòng Nội vụ, người đứng đầu cùng cấp uỷ, tập thể lãnh đạo phường, cơ quan, đơn vị (nơi đi và nơi đến) thực hiện quy trình điều động, biệt phái, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ.

Điều 25. Quy trình điều động, biệt phái, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ

1. Điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ

1.1. Căn cứ quy hoạch cán bộ, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ và các quy định về thời gian giữ chức vụ, Ban Thường vụ Quận ủy xây dựng kế hoạch, biện pháp điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ thuộc phạm vi quản lý; đối với cán bộ giữ chức vụ Bí thư, Phó bí thư Đảng ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND các phường, cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp, trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp (8 năm trở lên) và các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cần chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Chính phủ:

- Lập danh sách cán bộ cần điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác.

- Biện pháp thực hiện cụ thể đối với từng cán bộ.

1.2. Quy trình điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác thực hiện như

trường hợp bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự nơi khác nêu tại điểm 2.2, mục 2, Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này.

2. Biệt phái cán bộ

2.1. Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ, Ban Thường vụ Quận ủy xem xét việc biệt phái cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

2.2. Quy trình biệt phái: Ban Thường vụ Quận ủy giao Ban Tổ chức Quận ủy phối hợp với Phòng Nội vụ làm việc với lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác và nơi được cử đến biệt phái trao đổi, thống nhất ý kiến và báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định.

Trước khi quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác, Ban Tổ chức Quận ủy phối hợp với Phòng Nội vụ cần gặp gỡ cán bộ để trao đổi rõ mục đích, sự cần thiết của việc điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác nghe cán bộ phát biểu, đề xuất ý kiến.

Điều 26. Bảo đảm chế độ, chính sách đối với cán bộ được điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo điều kiện để cán bộ được điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác sớm ổn định công tác và sinh hoạt. Căn cứ các quy định của Trung ương, Thành phố, các cơ quan, đơn vị đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với cán bộ.

Chương VIII

MIỄN NHIỆM, TỪ CHỨC ĐỐI VỚI CÁN BỘ

Điều 27. Căn cứ xem xét miễn nhiệm, từ chức

1. Quận ủy xem xét miễn nhiệm cán bộ được căn cứ vào một trong các trường hợp sau:

(1) Bị kỷ luật cảnh cáo hoặc khiển trách nhưng uy tín giảm sút không thể đảm nhiệm chức vụ được giao.

(2) Bị kỷ luật khiển trách hai lần trở lên trong cùng một nhiệm kỳ hoặc trong thời hạn bổ nhiệm.

(3) Có trên 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định.

(4) Có hai năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ.

(5) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân cơ quan, đơn vị nơi đang công tác.

(6) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm tiêu chuẩn chính trị theo quy định về bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng đến mức phải miễn nhiệm.

2. Quận ủy xem xét đối với cán bộ xin từ chức được căn cứ vào một trong các trường hợp sau:

(1) Do hạn chế về năng lực hoặc không còn đủ uy tín để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

(2) Để cơ quan, đơn vị mình quản lý, phục trách xảy ra sai phạm nghiêm trọng.

(3) Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu theo quy định.

(4) Vì lý do khác của cá nhân.

3. Quận ủy xem xét việc miễn nhiệm, từ chức liên quan đến trách nhiệm người đứng đầu khi cấp có thẩm quyền kết luận để cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách xảy ra tham nhũng, tiêu cực căn cứ vào một trong các trường hợp sau:

(1) Miễn nhiệm đối với người đứng đầu khi để cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách xảy ra tham nhũng, tiêu cực rất nghiêm trọng.

(2) Người đứng đầu lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực thì tùy tính chất, mức độ sai phạm để xem xét từ chức.

(3) Cho từ chức đối với người đứng đầu khi để cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách xảy ra tham nhũng, tiêu cực rất nghiêm trọng.

Điều 28. Quy trình xem xét miễn nhiệm, từ chức; hồ sơ miễn nhiệm và việc bố trí cán bộ sau khi từ chức

1. Khi có đủ căn cứ miễn nhiệm, từ chức, thì cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có văn bản báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy, chậm nhất trong thời gian 10 ngày làm việc giao Ban Tổ chức Quận ủy phối hợp với phòng Nội vụ quận có trách nhiệm trao đổi với cán bộ và đề xuất Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định.

2. Sau khi xem xét, quyết định, Ban Thường vụ Quận ủy ủy nhiệm Ban Tổ chức Quận ủy thông báo và phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện quy trình, thủ tục theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, quy chế của từng tổ chức.

3. Ban Tổ chức Quận ủy lập hồ sơ miễn nhiệm, từ chức, gồm có: (1) Tờ trình của Ban Tổ chức về việc miễn nhiệm, từ chức cán bộ (2) Quyết định, kết luận, thông báo, ý kiến của cơ quan có thẩm quyền (3) Báo cáo, biên bản hội nghị của cơ quan đơn vị, đơn xin từ chức của cán bộ.

4. Việc bố trí cán bộ sau khi từ chức

- Cán bộ sau khi từ chức nếu có nguyện vọng tiếp tục công tác, giao Ban Tổ chức Quận ủy, Phòng Nội vụ quận căn cứ năng lực, đạo đức, kinh nghiệm của cán bộ đề xuất Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, bố trí công tác phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan đơn vị.

- Cán bộ sau đã từ chức và bố trí công tác khác, sau từ 01 năm đến 02 năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện và khắc phục những yếu kém, sai phạm, khuyết điểm thì có thể được xem xét để quy

hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định.

C- ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 29. Trách nhiệm thi hành

Ban Thường vụ Quận ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quận; các ban Đảng, Văn phòng Quận ủy, Trung tâm Chính trị quận; các phòng, ban và tương đương, các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non thuộc quận; các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Quận ủy thực hiện nghiêm túc Quy định này.

Cá nhân cán bộ phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định về công tác cán bộ của cấp có thẩm quyền.

Điều 30. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế Quy định số 01-QĐ/QU ngày 11/6/2019 của Quận ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và các quy định trước đây trái với Quy định này.

Điều 31. Ủy ban Kiểm tra Quận ủy thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định; xử lý kỷ luật theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật những tập thể, cá nhân vi phạm.

Điều 32. Ban Tổ chức Quận ủy có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này./.

Nơi nhận: ✓

- Thường trực Thành ủy,
- Ban Tổ chức Thành ủy,
- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- HĐND, UBND quận,
- Các ban Đảng và Văn phòng Quận ủy,
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể CT-XH quận,
- Các phòng, ban và tương đương; các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non thuộc quận,
- Các tổ chức cơ sở đảng thuộc quận,
- Các đồng chí Quận ủy viên,
- Lưu Văn phòng Quận ủy.

(để báo cáo)

**T/M QUẬN ỦY
BÍ THƯ**



Hoàng Minh Dũng Tiên

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quy định số 02 - QĐ/QU, ngày 07/02/2022 của Quận ủy Ba Đình)

I. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU ỨNG CỬ CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO QUẬN

1. Khi cần bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận, Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận trong khung số lượng do Trung ương, Thành phố quy định và Đại hội Đảng bộ quận quyết định; căn cứ yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Quận ủy trên các mặt công tác, Thường trực Quận ủy xem xét và chỉ đạo Ban Tổ chức Quận ủy tham mưu, đề xuất để kiện toàn bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận, Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận để Ban Thường vụ Quận ủy trình Thường trực Thành ủy cho chủ trương.

2. Khi cần bổ sung, kiện toàn các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Quận ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận trong khung số lượng do Trung ương, Thành phố quy định và Đại hội Đảng bộ quận quyết định, Thường trực Quận ủy xem xét và trình Thường trực Thành ủy xin chủ trương.

Sau khi được Thường trực Thành ủy đồng ý về chủ trương thì Ban Thường vụ Quận ủy tiến hành làm quy trình giới thiệu nhân sự theo quy định tại điểm 2, mục 2 Phụ lục này và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU ỨNG CỬ CÁC CHỨC DANH CÁN BỘ DIỆN BAN THƯỜNG VỤ QUẬN ỦY QUẢN LÝ

Căn cứ nhu cầu kiện toàn các chức danh lãnh đạo diện ban Thường vụ Quận ủy quản lý, tập thể cấp ủy, lãnh đạo các phòng, ban và tương đương; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị-xã hội quận; Ban Thường vụ Đảng ủy phường; Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Ban Chấp hành Đảng bộ, chi ủy chi bộ cơ sở trực thuộc Quận ủy và lãnh đạo các trường trung học cơ sở (THCS), tiểu học, mầm non thuộc quận (sau đây gọi chung là tập thể lãnh đạo) thực hiện theo trình tự sau:

1. Chủ trương về công tác cán bộ

Tập thể lãnh đạo trình Thường trực Quận ủy (bằng văn bản) cho chủ trương và xây dựng đề án về số lượng, dự kiến phân công công tác đối với cán bộ đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

Giao Ban Tổ chức Quận ủy xây dựng đề án đối với nhân sự giới thiệu ứng cử cấp trưởng các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, bí thư cấp ủy các TCCS Đảng; Phòng Nội vụ quận xây dựng đề án đối với nhân sự giới thiệu bổ nhiệm cấp trưởng các phòng, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND quận và Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm

non công lập thuộc quận.

Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị, Thường trực Quận ủy xem xét, thống nhất và ủy nhiệm cho Ban Tổ chức Quận ủy thông báo chủ trương về công tác cán bộ. Sau khi được Thường trực Quận ủy đồng ý về chủ trương thì tiến hành quy trình nhân sự tiếp theo.

2. Đề xuất nhân sự cụ thể

2.1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Sau khi có chủ trương của Thường trực Quận ủy, chậm nhất trong thời gian 15 ngày làm việc, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện quy trình nhân sự (trường hợp phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp, phải báo cáo Thường trực Quận ủy).

a) Bước 1: Hoàn thiện Đề án

Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nguồn cán bộ trong quy hoạch, tập thể lãnh đạo, cấp ủy cơ quan, đơn vị hoặc Ban Tổ chức Quận ủy, Phòng Nội vụ (đối với trường hợp cấp trưởng đơn vị) hoàn thiện đề án theo chủ trương của Thường trực Quận ủy, thảo luận thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng nguồn nhân sự, quy trình giới thiệu nhân sự.

- Thành phần:

- + Ở cấp quận là Ban Thường vụ Quận ủy.
- + Ở các phòng, ban, ngành thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị.
- + Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.
- + Các tổ chức chính trị - xã hội quận: Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội.
- + Ở phường: Ban Thường vụ Đảng ủy phường.
- + Ở các tổ chức cơ sở đảng (sau đây viết tắt là TCCSĐ) trực thuộc: Ban Chấp hành Đảng bộ, Chi bộ cơ sở (nơi chỉ có bí thư, phó bí thư chi bộ thì có thể mời lãnh đạo đơn vị không phải là bí thư hoặc phó bí thư chi bộ).
- + Ở các tổ chức hội thuộc quận: người đứng đầu và tập thể Thường trực của tổ chức.
- + Các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó đơn vị.

(Kết quả thảo luận và đề xuất được ghi thành biên bản).

b) Bước 2: Giới thiệu nhân sự

Tập thể lãnh đạo thảo luận và thống nhất đề án nhân sự (về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự) và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- Thành phần:

- + Ở cấp quận là Ban Chấp hành Đảng bộ quận; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Quận ủy (đối với trường hợp kiện toàn Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Quận ủy).
- + Ở các phòng, ban, ngành thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trưởng, cấp phó,

cơ quan, đơn vị; Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên.

+ Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận: Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.

+ Các tổ chức chính trị - xã hội quận: Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội.

+ Ở phường: Ban Chấp hành Đảng bộ phường.

+ Ở các TCCSĐ trực thuộc: Ban Chấp hành Đảng bộ, chi bộ cơ sở.

+ Ở các tổ chức hội thuộc quận: Ban Chấp hành của tổ chức.

+ Các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trường, cấp phó cơ quan, đơn vị; Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên, tổng phụ trách (nếu có), thanh tra nhân dân.

- *Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn*: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo.

(*Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, không công bố tại hội nghị này*).

c) **Bước 3**: Giới thiệu nhân sự tiếp theo

Tập thể lãnh đạo, cấp ủy căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- *Thành phần*:

+ Ở cấp quận là Ban Thường vụ Quận ủy.

+ Ở các phòng, ban, ngành thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trường, cấp phó cơ quan, đơn vị.

+ Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.

+ Các tổ chức chính trị - xã hội quận: Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội.

+ Ở phường: Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

+ Ở các TCCSĐ trực thuộc: Ban chấp hành Đảng bộ, Chi bộ cơ sở (nơi chỉ có bí thư, phó bí thư chi bộ thì có thể mời lãnh đạo đơn vị không phải là bí thư hoặc phó bí thư chi bộ).

+ Ở tổ chức hội thuộc quận: tập thể Thường trực của tổ chức hội.

+ Các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận: tập thể cấp ủy, cấp trường, cấp phó đơn vị.

- *Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn*: Mỗi thành viên lãnh đạo giới thiệu 01 người cho 01 chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt.

(Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này).

Trường hợp kết quả giới thiệu của tập thể lãnh đạo khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình rõ với Thường trực Quận ủy để xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

d) Bước 4: Lấy ý kiến tín nhiệm về nhân sự

Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt về nhân sự (được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- *Thành phần:*

Đối với cấp quận là các đồng chí trong Ban chấp hành Đảng bộ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận; Trưởng các phòng, ban và tương đương, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội quận; Bí thư các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Quận ủy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra quận ủy (đối với trường hợp kiện toàn Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Quận ủy).

Đối với cấp cơ sở, Ban Tổ chức Quận ủy chủ trì phối hợp với Phòng Nội vụ và Ban Thường vụ cấp ủy (hoặc Ban Chấp hành nơi không có Ban Thường vụ) và cấp trưởng, cấp phó đơn vị tổ chức hội nghị lấy ý kiến về nhân sự bằng phiếu tín nhiệm (được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

+ Ở các phòng, ban, ngành thuộc quận: toàn thể cán bộ, công nhân, viên chức của cơ quan, đơn vị.

+ Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận: Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc các phường.

+ Các tổ chức chính trị-xã hội quận: Ủy viên Ban chấp hành, Chủ tịch các tổ chức chính trị - xã hội các phường.

+ Ở phường: Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ; Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Chủ tịch các tổ chức chính trị - xã hội, Bí thư các chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường.

+ Ở các TCCSĐ trực thuộc:

* Đối với Đảng bộ: Ủy viên Ban chấp hành; Bí thư các chi bộ trực thuộc.

* Đối với Chi bộ: toàn thể đảng viên của chi bộ.

+ Các tổ chức hội thuộc quận: Ủy viên Ban chấp hành, Chủ tịch các tổ chức hội ở phường.

+ Các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận: toàn thể cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng (trong chỉ tiêu) của cơ quan, đơn vị.

- *Trình tự lấy ý kiến:*

+ Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Thông báo danh sách cán bộ do tập thể lãnh đạo giới thiệu (ở bước 3); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

+ Ghi phiếu lấy ý kiến (có thể ký hoặc không phải ký tên).
(*Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, không công bố tại hội nghị này*).

đ) Bước 5: Thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự.

- *Thành phần:*

+ Ở cấp quận là Ban Chấp hành Đảng bộ quận.

+ Ở các phòng, ban, ngành thuộc quận: lãnh đạo cơ quan, đơn vị và toàn thể đảng viên của chi bộ.

+ Ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận: Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.

+ Các tổ chức chính trị - xã hội quận: Ban Chấp hành các tổ chức chính trị-xã hội.

+ Ở phường: Ban Chấp hành Đảng bộ phường.

+ Ở các TCCSĐ trực thuộc: Ban Chấp hành Đảng bộ, chi bộ cơ sở.

+ Các tổ chức hội thuộc quận: Ban Chấp hành tổ chức hội.

+ Các trường THCS, tiểu học, mầm non công lập thuộc quận: lãnh đạo cơ quan, đơn vị và toàn thể đảng viên của chi bộ.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

+ Ban Thường vụ Quận ủy có ý kiến nhận xét, đánh giá bằng văn bản đối với chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý

Ban thường vụ đảng uỷ hoặc đảng uỷ (chi bộ) cơ quan (những nơi không có ban thường vụ) có ý kiến nhận xét, đánh giá bằng văn bản đối với nhân sự dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý.

+ Thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín).

- *Nguyên tắc lựa chọn:* Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu biểu quyết đồng ý thì được lựa chọn để đề nghị bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử; trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau (đạt tỉ lệ 50%) thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định.

(*Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, phải công bố tại hội nghị này*).

Căn cứ kết quả biểu quyết giới thiệu nhân sự:

Đối với cấp quận, giao Ban Tổ chức Quận ủy hoàn thiện hồ sơ nhân sự để Ban Thường vụ Quận ủy báo cáo trình Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

Đối với cấp cơ sở, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị tiến hành thẩm định tiêu chuẩn chính trị, lập hồ sơ nhân sự và tờ trình báo cáo, đề nghị Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định bổ nhiệm cán bộ hoặc giới thiệu cán bộ ứng cử.

2.2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

2.2.1. *Đối với cấp quận* thực hiện theo Quy định số 04-QĐ/TU ngày 11/8/2021 của Thành ủy Hà Nội về về quản lý cán bộ, phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

2.2.2. *Đối với cấp cơ sở*

Sau khi có chủ trương của Ban Thường vụ Quận ủy, người đứng đầu, các thành viên lãnh đạo cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự hoặc Ban Tổ chức Quận ủy giới thiệu nhân sự.

a) *Trường hợp nhân sự do cơ quan, đơn vị đề xuất*

Tập thể lãnh đạo, cấp uỷ cơ quan, đơn vị thảo luận, thống nhất về chủ trương và tiến hành một số công việc sau:

- Gặp cán bộ được đề nghị bổ nhiệm để trao đổi về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Trao đổi với tập thể lãnh đạo (Ban thường vụ Đảng uỷ, Đảng uỷ (nơi không có Ban thường vụ), cấp uỷ chi bộ; tập thể lãnh đạo phòng, ban, cơ quan, đơn vị) nơi cán bộ đang công tác về chủ trương xin tiếp nhận cán bộ; lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo đối với nhân sự; xác minh lý lịch của cán bộ.

- Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (nơi cán bộ dự kiến đến công tác) thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín). Nhân sự được đề nghị bổ nhiệm phải được trên 50% tổng số các thành viên trong tập thể lãnh đạo tán thành.

- Lập tờ trình đề nghị Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định.

b) *Trường hợp nhân sự do Thường trực, Ban Thường vụ Quận ủy dự kiến điều động, bổ nhiệm* từ nguồn cán bộ ngoài cơ quan, đơn vị thì Ban Tổ chức Quận ủy tiến hành một số công việc sau:

- Trao đổi với tập thể lãnh đạo, cấp uỷ cơ quan, đơn vị dự kiến tiếp nhận cán bộ về chủ trương điều động, bổ nhiệm cán bộ.

- Trao đổi với tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động cán bộ và lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp uỷ đối với cán bộ.

- Gặp cán bộ được dự kiến điều động để trao đổi về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự.

- Làm tờ trình, báo cáo Thường trực Quận ủy, Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định.

Trường hợp cán bộ bảo đảm được điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm, nhưng cán bộ hoặc cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác hoặc cơ quan dự kiến tiếp nhận cán bộ chưa nhất trí, thì Ban Tổ chức Quận ủy vẫn có thể báo cáo để Thường trực, Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định.

2.3. *Đối với nhân sự miễn nhiệm, bổ sung ủy viên UBND quận*

Khi Ủy viên Ủy ban nhân dân quận có quyết định nghỉ hưu, chuyển công

tác... không còn trong cơ cấu thành viên Ủy ban nhân dân quận thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận trình Hội đồng nhân dân quận xem xét, quyết định việc miễn nhiệm Ủy viên Ủy ban nhân dân quận; khi cán bộ được bổ nhiệm chức danh Trưởng các phòng quản lý Nhà nước thuộc quận, căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, quy định của Chính Phủ, Ủy ban nhân dân quận có tờ trình gửi Hội đồng nhân dân quận đề nghị bầu bổ sung thành viên Ủy ban nhân dân quận theo nhiệm kỳ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận (không phải xin chủ trương của Ban Thường vụ Quận ủy).

2.4. Việc bổ sung Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự phường tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ phường; Trưởng Công an phường tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy phường giữa hai kỳ đại hội thực hiện theo quy trình sau:

2.4.1. Đối với chức danh Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự phường tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ phường

Căn cứ quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ phường, đề án cơ cấu, tiêu chuẩn nhân sự tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã được Đại hội Đảng bộ phường thông qua và xét thấy cần thiết bổ sung Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự phường tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ phường thì Đảng ủy phường thực hiện theo quy trình nêu tại điểm 2, mục II, Phụ lục này và báo cáo (bằng văn bản) trình Ban Thường vụ Quận ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ phường.

2.4.2. Đối với chức danh Trưởng Công an phường tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy phường (thực hiện theo Quy định số của Bộ Chính trị):

- Trường hợp đồng chí Trưởng Công an phường được bổ nhiệm tại chỗ thì thực hiện theo quy trình tại điểm 2, mục II, Phụ lục này và báo cáo (bằng văn bản) trình Ban Thường vụ Quận ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

- Trường hợp cán bộ từ đảng bộ khác được điều động, bổ nhiệm làm Trưởng Công an phường, Đảng ủy Công an quận có văn bản (kèm theo hồ sơ cán bộ) gửi Quận ủy, Đảng ủy phường nơi dự kiến cán bộ được điều động, bổ nhiệm; Ban Tổ chức Quận ủy báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy xem xét. Sau khi cán bộ được bổ nhiệm làm Trưởng Công an phường và căn cứ kết quả thẩm định hồ sơ nhân sự, Ban Tổ chức Quận ủy trình Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định chỉ định cán bộ tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

2.4.3. Sau khi đồng chí Trưởng Công an phường được Ban Thường vụ Quận ủy quyết định chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Ban Chấp hành Đảng bộ phường thực hiện chỉ định tham gia cấp ủy, giữ chức Bí thư chi bộ Công an phường trực thuộc Đảng bộ phường.

3. Thẩm định, xét duyệt đối với nhân sự

3.1. Đối với các chức danh lãnh đạo quận

Căn cứ kết quả biểu quyết giới thiệu nhân sự của Ban Chấp hành Đảng bộ

quận, Ban Thường vụ Quận ủy giao Ban Tổ chức Quận ủy tiến hành thủ tục thẩm định tiêu chuẩn chính trị, lập hồ sơ nhân sự và tờ trình đề Ban Thường vụ Quận ủy:

- Báo cáo, đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định chỉ định đối với nhân sự kiện toàn chức danh Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ quận.

- Báo cáo xin ý kiến thẩm định của các ban Đảng Thành ủy đối với nhân sự kiện toàn chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

- Sau khi được Ban Thường vụ Thành ủy đồng ý, Ban Chấp hành Đảng bộ quận thực hiện bầu cử bổ sung đối với các chức danh: Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Quận ủy. Căn cứ kết quả bầu cử, Ban Thường vụ Quận ủy gửi hồ sơ kết quả bầu cử Thường trực Thành ủy chuẩn y theo quy định.

- Ban Thường vụ Quận ủy giới thiệu đề Hội đồng nhân dân quận bầu đối với chức danh: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận. Căn cứ kết quả bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân quận gửi hồ sơ kết quả bầu cử Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố (đối với chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân quận) hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố (đối với chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận) phê chuẩn theo quy định.

3.2. Đối với các chức danh Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Quận ủy

- Căn cứ kết quả biểu quyết giới thiệu nhân sự, Ban Thường vụ Quận ủy giao Ban Tổ chức Quận ủy phối hợp với cơ quan Ủy ban Kiểm tra Quận ủy lập hồ sơ nhân sự, thẩm định, kết luận tiêu chuẩn chính trị, báo cáo, trình xin ý kiến Ủy ban Kiểm tra Thành ủy. Sau khi được Ủy ban Kiểm tra Thành ủy đồng ý thì trình Quận ủy bầu đối với chức danh ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Quận ủy hoặc thông báo kết luận của Ban Thường vụ Quận ủy đề Ủy ban Kiểm tra Quận ủy bầu đối với chức danh Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Quận ủy.

- Căn cứ kết quả bầu cử Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Quận ủy, Ban Tổ chức Quận ủy xây dựng tờ trình đề Ban Thường vụ Quận ủy báo cáo đề nghị Thường trực Thành ủy chuẩn y.

3.3. Đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quyết định

1. Các cấp ủy, cơ quan, đơn vị làm tờ trình đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử gửi Ban Thường vụ Quận ủy thì đồng thời gửi hồ sơ nhân sự cho Ban Tổ chức Quận ủy để thẩm định.

Hồ sơ nhân sự gồm:

- (1) Tờ trình đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- (2) Biên bản các hội nghị thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- (3) Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C/TCTW-98) do cá nhân tự khai và cơ quan

trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận;

(4) Bản sao Giấy khai sinh;

(5) Bản sao (*có công chứng*) các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng (nếu văn bằng, chứng chỉ do cơ sở nước ngoài cấp thì phải có giấy công nhận hoặc văn bản trả lời của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo);

(6) Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu quy định;

(7) Bản tự nhận xét, đánh giá 03 năm gần nhất;

(8) Nhận xét, đánh giá của chi ủy (chi bộ) nơi đảng viên sinh hoạt; nhận xét, đánh giá của Ban Thường vụ Quận ủy (đối với chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý), của đảng ủy, tập thể lãnh đạo phòng, ban, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác;

(9) Nhận xét của đại diện cấp ủy nơi cán bộ cư trú thường xuyên về trách nhiệm công dân của cán bộ và gia đình cán bộ;

(10) Giấy khám sức khỏe (có kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền trong thời gian không quá 6 tháng đến thời điểm giới thiệu nhân sự);

(11) Báo cáo kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền;

(12) Bản khai lý lịch dùng cho công tác Bảo vệ chính trị nội bộ;

(13) Bản sao Lý lịch của người xin vào Đảng, Lý lịch đảng viên, Lý lịch cán bộ công chức;

(14) Bản sao: Văn bản trả lời tra cứu, xác minh của các cơ quan công an về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử;

(15) Bản sao: Khen thưởng (Bằng khen trở lên), quyết định kỷ luật (nếu có).

Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ nhân sự theo đúng quy định, Ban Tổ chức Quận ủy trao đổi với đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy phụ trách đơn vị có nhân sự đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử; nghiên cứu, thẩm định, tổng hợp báo cáo Thường trực Quận ủy (theo lịch họp của Thường trực Quận ủy) về nhân sự và kết quả thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, đồng thời xin ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan về nhân sự (nêu tại Điểm 2 dưới đây).

2. Ban Tổ chức Quận ủy xin ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan về nhân sự các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quyết định:

- Ủy ban Kiểm tra Quận ủy, Thanh tra quận: đối với tất cả các nhân sự được đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử.

- Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận: đối với nhân sự được đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử giữ chức vụ: cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, ngành, các trường THCS, tiểu học, mầm non thuộc quận; chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường.

- Thường trực Hội đồng nhân dân quận: đối với nhân sự giới thiệu ứng cử giữ chức vụ: trưởng ban, phó trưởng ban Hội đồng nhân dân quận.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu, các cơ quan xem xét, thẩm định nhân sự và cho ý kiến (bằng văn bản) gửi lại Ban Tổ chức Quận ủy. Quá thời hạn trên, nếu không có ý kiến trả lời thì được coi như đồng ý với đề nghị bổ nhiệm. Nếu vì lý do khách quan cần thêm thời gian để xem xét, xác minh về nhân sự thì các cơ quan thông báo để Ban Tổ chức Quận ủy biết, theo dõi nhưng thời hạn cũng không quá 10 ngày làm việc.

Ban Tổ chức Quận ủy và các cơ quan liên quan thẩm định nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về ý kiến thẩm định, đề xuất của mình.

3. Không quá 05 ngày làm việc sau khi có ý kiến thẩm định, Ban Tổ chức Quận ủy thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ nhân sự, tổng hợp đầy đủ các ý kiến về nhân sự và báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy về đề nghị bổ nhiệm, ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan và đề xuất của Ban Tổ chức Quận ủy.

4. Ban Tổ chức Quận ủy trình Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định.

Ban Thường vụ Quận ủy họp, xem xét, biểu quyết bằng phiếu kín. Nếu nhân sự được đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đạt trên 50% số phiếu biểu quyết đồng ý của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy thì được lựa chọn (kết quả kiểm phiếu phải công bố tại hội nghị).

5. Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày Ban Thường vụ Quận ủy có nghị quyết về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử, Ban Tổ chức Quận ủy dự thảo văn bản (quyết định hoặc thông báo, công văn) về công tác cán bộ, trình Thường trực Quận ủy ký để thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu cán bộ ứng cử theo đúng quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức hội.

- Đối với cán bộ thuộc khối các ban Đảng Quận ủy, Ban chấp hành Đảng bộ, chi bộ trực thuộc: Ban Thường vụ Quận ủy ra quyết định bổ nhiệm, chỉ định, chuẩn y và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo chức danh.

- Đối với cán bộ thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quận: Ban Thường vụ Quận ủy thông báo bằng văn bản để các cơ quan lãnh đạo việc bầu cử theo điều lệ của tổ chức mình.

- Đối với cán bộ thuộc Ủy ban nhân dân quận: Ban Thường vụ Quận ủy thông báo bằng văn bản để Ủy ban nhân dân quận ra quyết định bổ nhiệm.

- Đối với cán bộ thuộc Hội đồng nhân dân quận: Ban Thường vụ Quận ủy thông báo bằng văn bản để Hội đồng nhân dân quận bầu cử và đề nghị cấp có thẩm quyền ra quyết định phê chuẩn.

- Đối với cán bộ thuộc ngành dọc Trung ương, Thành phố quản lý: Căn cứ quy định phân cấp quản lý cán bộ của Trung ương, Thành phố, Ban Thường vụ Quận ủy trả lời bằng văn bản để các cơ quan Trung ương, Thành phố xem xét, quyết định theo thẩm quyền.
